

Bản án số: 07/2024/KDTM-ST
Ngày 31 – 01 - 2024
V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huy Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Ông Nguyễn Văn Sỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Trần Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2023/TLST-KDTM ngày 24 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần thương mại TX

Trụ sở: Thôn K, xã H, huyện T, thành phố HN.

Địa chỉ kinh doanh: Khu T, xã H, huyện T, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Quang T1 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế V, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: 55 T, thành phố QN, tỉnh BĐ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2023)

2. Bị đơn: Công ty TNHH XN

Trụ sở: Lô T, phường D, thành phố QN, tỉnh BĐ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Minh T2 - Giám đốc.

(Ông V có mặt, ông T2 vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Công ty cổ phần thương mại TX do ông Nguyễn Thế V là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:*

Qua giới thiệu của người quen, Công ty cổ phần thương mại TX (gọi tắt là công ty TX) liên hệ với Công ty TNHH XN (gọi tắt là Công ty XN) để giao dịch mua đá xây dựng. Việc giao dịch mua bán hai bên không lập văn bản Hợp đồng mà trao đổi thông qua Zalo và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản Ngân hàng.

Từ ngày 02/05/2023, Công ty TX đã trao đổi qua Zalo nhóm “H cung cấp đá 2” (Zalo nhóm gồm số điện thoại của Đào Quang T1 – Giám đốc Công ty TX số điện thoại 0976268818 tên Zalo là TX, số điện thoại 0852956717 tên Zalo là Minh M; Phan Minh T2 – Giám đốc Công ty XN số điện thoại 0934837899 tên Zalo T2; Hoàng Thị P - Nhân viên kế toán, số điện thoại 0366304775 Zalo tên Hoàng P; Phạm Thị H - Nhân viên vật tư số điện thoại 0344533434 Zalo tên H và một số nhân viên khác) đặt 835 m² đá bazan (kích thước 150x150x40mm khô mặt) với giá 370.000/m², thành tiền là 308.950.000 đồng và tạm ứng tiền hàng, bốc hàng đi chuyển nào thì thanh toán tiền hàng đi trước khi xe rời nhà máy.

Công ty TX đã chuyển tiền ứng từ số tài khoản 19133861496016 thuộc Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) của Công ty TX qua số tài khoản 4011147779999 Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank) của Công ty TNHH XN cụ thể: Ngày 04/5/2023 chuyển 100.000.000 đồng và ngày 06/5/2023 chuyển 170.000.000 đồng, tổng cộng 270.000.000 đồng.

Ngày 6/5/2023, Công ty XN lập Bảng xác nhận đơn đặt hàng số lượng 835 m². Đến ngày 10/05/2023, Công ty XN chốt số lại sản lượng đã sản xuất và chốt đơn hàng dừng sản xuất đá bazan là 550m² đá thành phẩm 150x150x40 mm khô và đủ phối với giá 370.000đ/m². Tuy nhiên, đến ngày 03/07/2023 Công ty XN lại báo lên đơn hàng đá thành phẩm là 835 m² loại 150x150x40 mm khô mặt Ba zan. Vì muốn lấy hàng để kịp tiến độ bàn giao cho công trình thi công, Công ty TX vẫn đồng ý với khối lượng hàng bên Công ty XN báo lại là 835 m². Sau đó, Công ty TX đã nhiều lần liên hệ, gọi điện thoại, đốc thúc nhưng Công ty XN không chịu giao hàng. Ngày 30/8/2023, Công ty TX đến nhà máy của Công ty XN đề nghị được nhận hàng nhưng cũng không được giải quyết. Ngược lại, Công ty XN còn có thái độ không hợp tác, cố tình gây khó dễ nhằm chiếm dụng vốn của Công ty TX. Vì vậy, ngày 07/9/2023 Công ty TX đã có Thông báo yêu cầu hoàn trả tiền tạm ứng nhưng đến nay Công ty XN vẫn không trả.

Vì vậy, Công ty TX khởi kiện yêu cầu Công ty XN phải trả lại số tiền tạm ứng là 270.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày nộp đơn khởi kiện (ngày 06/11/2023) cho đến ngày xét xử vụ án là 6.372.450 đồng.

Riêng số tiền chuyển khoản 76.000.000 đồng ngày 8/5/2023 cho Công ty XN, Công ty TX đã nhận hàng với số lượng 108,68 m² đá tương đương với số tiền đã chuyển nên hai bên đã tất toán xong.

** Bị đơn Công ty TNHH XN:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa để khai báo, hòa giải. Tại phiên tòa, công ty XN do

ông Phan Minh T2 - người đại diện theo pháp luật công ty cũng vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70 và Điều 72 BLTTDS. Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 24, 50 và 297 Luật Thương mại năm 2005; các Điều 351, 353, 357 và 468 Bộ luật Dân sự 2015; xử chấp nhận yêu cầu của công ty TX, buộc công ty XN có nghĩa vụ trả cho công ty TX số tiền tạm ứng là 270.000.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 06/11/2023 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn công ty XN vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án (điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự).

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngày 02/05/2023, thông qua tài khoản zalo giữa Công ty TX và Công ty XN có thỏa thuận đặt hàng và chuyển tiền tạm ứng để mua 835m² đá bazan (kích thước 150x150x40mm khò mặt) với giá 370.000/m², thành tiền là 308.950.000 đồng (có lập Vi Bằng ghi nhận nội dung các tin nhắn tại ứng dụng Zalo số 207.Q1/2024/VB-TPLHH, ngày 25/01/2024 tại Văn phòng Thừa Phát Lại Hoàng Huy). Công ty TX đã chuyển tiền tạm ứng từ số tài khoản 19133861496016 thuộc Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) của Công ty TX qua số tài khoản 4011147779999 Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank) của Công ty TNHH XN 02 đợt: đợt 1 ngày 04/5/2023 chuyển 100.000.000đ và đợt 2 ngày 06/5/2023 chuyển 170.000.000 đồng, tổng cộng 270.000.000 đồng. Về nội dung và hình thức hợp đồng mua bán phù hợp với quy định của pháp luật nên giao dịch này hợp pháp (theo khoản 1 Điều 24 Luật Thương Mại và khoản 1 Điều 119 Bộ Luật Dân sự 2015). Tuy nhiên, công ty TX đã nhiều lần yêu cầu giao hàng nhưng công ty XN vẫn không giao là vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Công ty TX yêu cầu công ty XN trả số tiền tạm ứng 270.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[2.2] Công ty TX yêu cầu Công ty XN trả lãi chậm trả đối với số tiền chưa thanh toán, tuy nhiên nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền lãi chậm trả 10%/năm từ ngày nộp đơn khởi kiện (06/11/2023) đến ngày xét xử vụ án (31/01/2024) là 02 tháng 25 ngày. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Như vậy, tiền lãi bị đơn phải trả: 270.000.000 đồng x 0,833%/tháng (10%/năm) x 2 tháng 25 ngày = 6.372.450 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi Công ty XN phải trả cho Công ty TX là 276.372.450 đồng.

[3] Về án phí KDTM sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Công ty XN phải chịu 13.818.000đ. Công ty TX không phải chịu án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.750.000 đồng.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40; điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 116, 117, 118, 119, 351 và 357 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 24, Điều 50 Luật Thương Mại;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần thương mại TX.

Buộc Công ty TNHH XN phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần thương mại TX số tiền 276.372.450 đồng (trong đó: hoàn trả tiền tạm ứng là 270.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 6.372.450 đồng).

2. Án phí KDTM sơ thẩm: Công ty TNHH XN phải chịu 13.818.000 đồng.

Hoàn lại cho Công ty cổ phần thương mại TX số tiền 6.750.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000161 ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. QN;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Huy Huệ

